

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH TÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2020/HS-ST  
Ngày 22-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Ái;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bùi Diệu Huệ và Nguyễn Thị Hồng Bạch.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Mã Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1981, tại tỉnh NA. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 8, xã TT, huyện YT, tỉnh NA; nơi ở: Không ổn định (bị cáo khai); nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Mai Thị T; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giam ngày 20-02-2020 “có mặt”.

Bị hại: Chị Trương Hồng T, sinh năm 1992. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 4, đường 1A, Khu dân cư LCH, phường AL, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh “xin vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ ngày 12/12/2019, Nguyễn Thành Đ đi vào Bệnh viện TA, tại số 425, đường KDV, Khu phố 6, phường AL quận BT để tìm tài sản lấy bán kiếm tiền tiêu xài. Khi đến Phòng 230A-lầu 1, Đ phát hiện cái bóp cầm tay bằng vải thổ cẩm của chị Trương Hồng T để trên đầu giường, còn chị T đang nằm ngủ nên Đ đưa tay qua cửa sổ lấy cái bóp này bên trong gồm có: số tiền 7.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7, màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động

hiệu Nokia 3310 và 01 số giấy tờ tùy thân. Tuy chị T có phát hiện và tri hô lên nhưng Đ đã chạy thoát. Có tài sản, Đức đem 02 chiếc điện thoại bán cho người không rõ lai lịch được 950.000 đồng, Đ đã dùng hết số tiền có được vào việc chơi game bắn cá và tiêu xài cho cá nhân; còn một số giấy tờ đã trả lại cho chị T theo sự sắp xếp của Đ với chị T thông qua điện thoại di động mà Đ lấy được của chị T; riêng cái bóp, Đ đã vứt bỏ mất nên không thu hồi được. Đến ngày 25/12/2019, Đ tiếp tục vào Bệnh viện TA tìm tài sản để lấy thì bị bảo vệ nghi vấn, kiểm tra bắt giữ giao cho Công an phường An Lạc xử lý. Sự việc sau đó được chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thành Đ đã khai nhận, trong lúc bị cáo vào Bệnh viện TA tìm tài sản để lấy bán kiếm tiền chơi game bắn cá và tiêu xài thì nhìn thấy cái bóp cầm tay bằng vải thổ cẩm của chị Trương Hồng T để trên đầu giường, còn chị T đang nằm ngủ nên bị cáo đưa tay qua cửa sổ lấy cái bóp này rồi tẩu thoát. Sau đó, bị cáo kiểm tra bên trong bóp có số tiền 7.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7, màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 3310 và 01 số giấy tờ tùy thân. Bị cáo lấy 02 chiếc điện thoại bán cho người không rõ lai lịch được 950.000 đồng và đã tiêu xài hết tổng số tiền có được; đối với giấy tờ tùy thân của chị Tươi, bị cáo đã trả lại cho chị T bằng cách chọn thời gian và địa điểm thông qua điện thoại đã lấy được của chị T; riêng cái bóp đã vứt bỏ mất. Sau đó, bị cáo tiếp tục vào Bệnh viện này tìm tài sản để lấy thì bị bắt giữ giao cho công an giải quyết nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, bị cáo thống nhất về tài sản đã chiếm đoạt của chị T có tổng giá trị là 10.350.000 đồng; còn về trách nhiệm dân sự, do gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho chị T số tiền 12.000.000 đồng nên không có ý kiến; riêng chiếc áo thun thể thao của bị cáo thì yêu cầu cho tiêu hủy.

Bản cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã nêu: Bị cáo Nguyễn Thành Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của chị Trương Hồng T, tội phạm đã hoàn thành và tài sản có tổng giá trị là 10.350.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; được bị hại bãi nại xin giảm nhẹ mức hình phạt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con còn nhỏ, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên Quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”. Về dân sự, đã được giải quyết xong nên không ý kiến. Còn về chiếc áo thun của bị cáo thì tịch thu tiêu hủy theo yêu cầu bị cáo.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 03 giờ ngày 12/12/2019, bị cáo Nguyễn Thành Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là 01 cái bóp cầm tay bằng vải thổ cẩm, bên trong có số tiền 7.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7, màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 3310 và 01 số giấy tờ tùy thân của chị Trương Hồng T để tại Phòng 230A-lầu 1, Bệnh viện TA, số 425, đường KDV Khu phố 6, phường AL, quận BT. Theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì 02 chiếc điện thoại 01 cái bóp này có tổng giá trị là 3.350.000 đồng (tổng cộng giá trị tài sản chiếm của chị T là 10.350.000 đồng). Do đó, bị cáo đã phạm “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thành Đ tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người biết việc, bản ảnh trích xuất từ camera, nhận dạng, kết quả định giá tài sản... nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[3] Xét bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền chơi game bắn cá nên cần phải áp dụng một mức án thật nghiêm đối với bị cáo thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả và được bị hại bãi nại xin giảm nhẹ mức hình phạt;

bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con còn nhỏ nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tuy tại Tòa hôm nay, bị hại chị Trương Hồng T đã có đơn xin vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ và nội dung đơn thì, chị T và gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong số tiền 12.000.000 đồng nên không xét.

[6] Về vật chứng: 01 chiếc áo thun thể thao màu xanh viền trắng của bị cáo mặc lúc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo yêu cầu tiêu hủy nên tịch thu để tiêu hủy.

[7] Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20-02-2020.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo thun thể thao màu xanh viền trắng.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK20/137TAM, ngày 01/4/2020)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thành Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Trương Hồng T vắng mặt có quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ – Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Văn Ái**